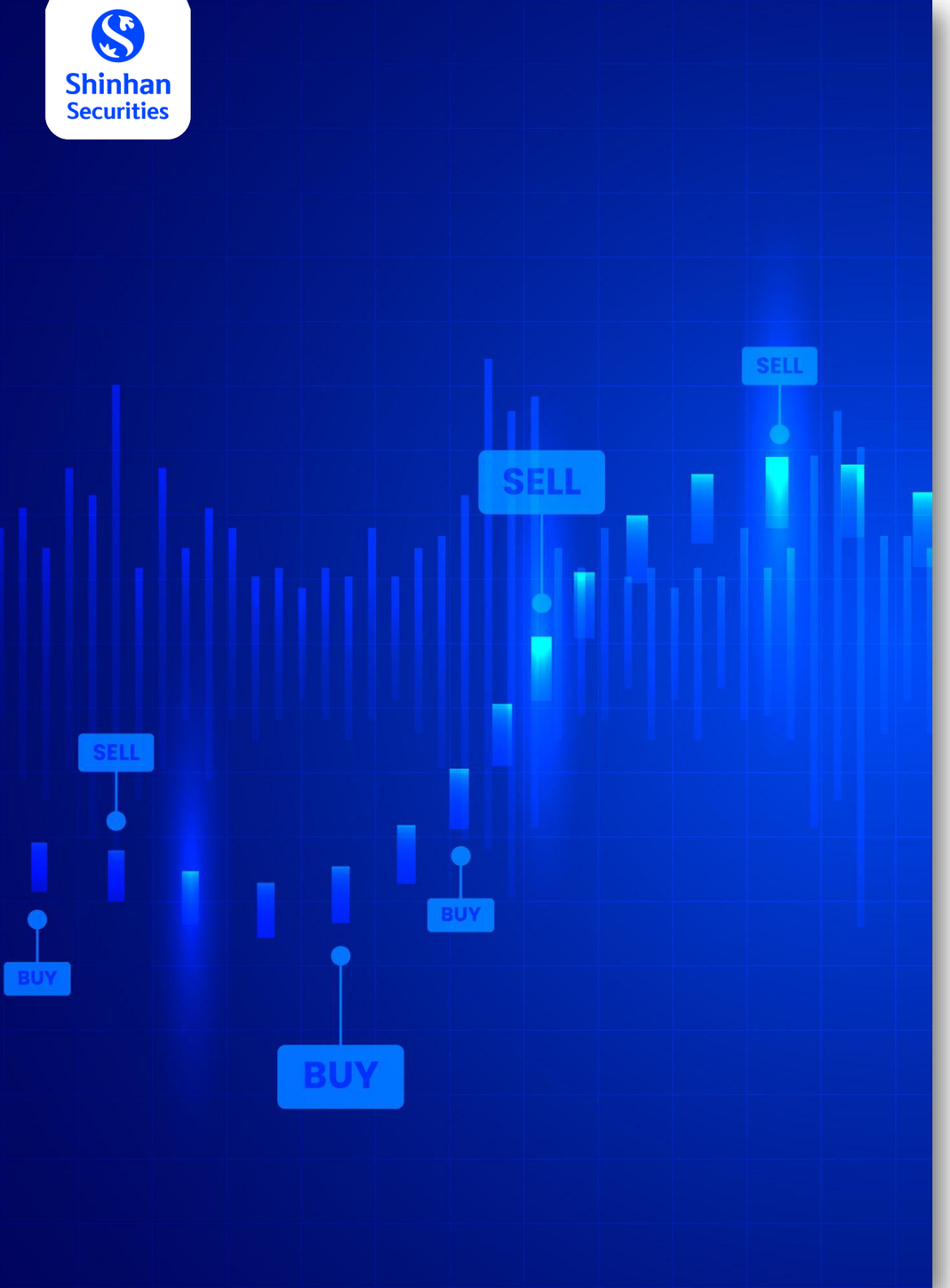


MORNING CALL

07/01/2025

“Phe bán duy trì áp lực”

Thị trường lạc quan hơn khi chính sách thuế quan hạn chế hơn của ông Trump sẽ không gây ra chiến tranh thương mại toàn cầu. Trong phiên giao dịch thường lệ thứ Hai, S&P 500 tăng 0.55%, Nasdaq tăng 1.24% trong khi Dow Jones giảm 0.06%. Sự tăng điểm này chủ yếu được thúc đẩy bởi sự bùng nổ của cổ phiếu bán dẫn sau khi Foxconn báo cáo doanh thu kỷ lục và triển vọng tích cực. Ngoài ra, một báo cáo của Washington Post đã góp phần vào sự lạc quan của thị trường, rằng chính sách thuế quan hạn chế hơn của ông Trump sẽ không gây ra chiến tranh thương mại toàn cầu.

Tiếp tục giảm điểm, VN-Index lùi về dưới vùng hỗ trợ 1250 điểm. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,246.35 (-8.24 điểm, -0.66%) với thanh khoản duy trì ở mức trung bình 20 phiên. Thị trường có 82 mã xanh và 318 mã đỏ. Toàn bộ nhóm ngành lớn đều kết phiên trong sắc đỏ. Khối ngoại mua ròng 112 tỷ đồng.

Chiến lược giao dịch: Nhà đầu tư có thể duy trì quan sát tại vùng này và cân nhắc giảm vị thế tại các cổ phiếu vi phạm tín hiệu kỹ thuật. Chiến lược giao dịch ngắn vẫn được ưu tiên và cần xem xét 2 ngưỡng hỗ trợ và kháng cự là 1,200 và 1,300.

Nguyễn Phương
☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam
☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất





Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 07/01/2025

Thị trường lạc quan hơn khi chính sách thuế quan hạn chế hơn của ông Trump sẽ không gây ra chiến tranh thương mại toàn cầu.

- Trong phiên giao dịch thường lệ thứ Hai, S&P 500 tăng 0.55%, Nasdaq tăng 1.24% trong khi Dow Jones giảm 0.06%. Sự tăng điểm này chủ yếu được thúc đẩy bởi sự bùng nổ của cổ phiếu bán dẫn sau khi Foxconn báo cáo doanh thu kỷ lục và triển vọng tích cực. Ngoài ra, một báo cáo của Washington Post đã góp phần vào sự lạc quan của thị trường, rằng chính sách thuế quan hạn chế hơn của ông Trump sẽ không gây ra chiến tranh thương mại toàn cầu.
- Các thị trường châu Âu đóng cửa cao hơn vào chiều thứ Hai, sau khi giảm từ mức caođiểm trước đó sau khi Tổng thống đắc cử Hoa Kỳ bác bỏ một báo cáo của truyền thông rằng kế hoạch thuế quan của ông có thể không cực đoan như lo ngại. Chỉ số Stoxx 600 tăng 0.94%, khi lĩnh vực ô tô mất đà tăng, đóng cửa tăng 3% từ mức tăng gần 5% trước đó.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 1.47% đóng cửa ở mức 39,307, trong khi chỉ số Topix rộng hơn giảm 1.02% xuống 2,756 vào thứ Hai, khi thị trường Nhật Bản mở cửa trở lại sau kỳ nghỉ kéo dài một tuần. Cổ phiếu của Nippon Steel giảm gần 1% sau khi Chủ tịch Tadashi Imai được cho là đã cho biết công ty có thể kiện chính phủ Hoa Kỳ sau khi Tổng thống Joe Biden chặn việc mua lại US Steel của công ty.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI giảm 0.5% xuống mức 73.5 USD/thùng vào thứ Hai, chấm dứt chuỗi tăng 5 ngày liên tiếp, sau khi đồng đô la Mỹ thu hẹp đà giảm và dữ liệu kinh tế yếu kém từ Mỹ và Đức đã đè nặng lên triển vọng nhu cầu.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,246	-0.66%	-1.87%	7.94%
S&P 500 Index	5,975	0.55%	-1.89%	27.21%
Dow Jones Index	42,707	-0.06%	-4.34%	13.99%
GP 100	8,250	0.31%	-0.71%	7.28%
Nikkei 225	39,751	1.13%	1.69%	19.09%
SHCOMP Index	3,207	-0.14%	-5.79%	9.48%
STOXX 600	513	0.95%	-1.43%	7.69%
KOSPI Index	2,517	1.13%	3.65%	-2.38%
Hang Seng	19,688	-0.36%	-0.89%	19.07%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	76	-0.27%	7.28%	-3.12%
WTI	73	-0.30%	9.14%	-0.64%
Gasoline	203	-0.31%	6.45%	-3.63%
Natural gas	4	0.52%	19.99%	27.58%
Coal	120	-3.04%	-10.13%	-8.97%
Gold	2,633	-0.11%	-1.01%	29.85%
China HRC	3,430	-0.32%	-3.00%	-16.12%
Steel rebar	3,251	-0.12%	-0.76%	-18.68%
BDI index	1,072	4.18%	-8.14%	-49.19%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	108	-0.64%	2.08%	5.71%
USD/VND	25,388	0.00%	-0.06%	-4.13%
EUR/USD	1	-0.10%	-1.65%	-5.21%
USD/JPY	158	-0.30%	-4.36%	-8.77%
USD/CNY	7	-0.09%	-0.77%	-2.41%
USD/GPB	1	0.10%	1.94%	1.93%
USD/KRW	1,461	-0.01%	-2.04%	-9.92%
USD/AUD	2	0.04%	3.14%	7.63%
USD/CAD	1	-0.10%	-1.22%	-6.96%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 07/01/2025

Các nhóm ngành giảm điểm mạnh – Thanh khoản vẫn ở mức thấp

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,246.35	14.59	-8.24	-0.66	467	12,090
HNX INDEX	222.95	16.21	-2.71	-1.20	53	943

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-2.3	-4.9	-4.8	1.3	243.1	3.8	124,011.8
Bảo hiểm	-2.6	-5.7	-4.0	18.1	15.7	1.6	48,385.2
Bất động sản	-0.3	-2.8	-0.8	-7.6	13.4	1.2	678,858.2
Công nghệ Thông tin	0.1	-0.2	-2.1	71.4	34.5	6.7	238,218.0
Dầu khí	-0.7	-5.0	1.4	2.2	21.7	2.4	61,484.7
Dịch vụ tài chính	-2.2	-7.1	-4.5	-1.1	20.7	1.7	184,406.5
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-1.2	-2.1	-1.7	-6.7	14.7	1.8	284,599.4
Du lịch và Giải trí	-2.1	0.5	-2.7	29.0	n.a	33.4	125,298.9
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1.6	-2.8	-2.8	8.3	15.0	1.7	141,258.9
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.6	-1.4	-1.9	18.2	16.2	2.0	60,902.9
Hóa chất	-2.6	-6.2	-2.9	23.6	26.4	2.0	223,961.4
Ngân hàng	0.3	-0.1	-0.9	13.6	10.3	1.7	2,099,116.9
Ô tô và phụ tùng	-1.4	-1.1	-1.3	-2.8	17.1	1.1	14,196.8
Tài nguyên Cơ bản	-2.0	-4.0	-2.3	0.1	33.7	1.4	214,164.3
Thực phẩm và đồ uống	-1.9	-3.4	-2.4	-3.3	24.3	2.6	422,040.0
Truyền thông	-6.4	28.8	-2.3	40.7	45.7	1.6	2,913.4
Xây dựng và Vật liệu	-0.3	2.7	0.7	1.2	26.0	1.5	126,978.9
Y tế	-1.5	0.2	-1.5	11.4	15.5	2.2	39,487.4

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	1/6/2025	1/3/2025	TB 20 phiên	Xu hướng
Ô tô và phụ tùng	58.33	175	111	122	
Thực phẩm và đồ uố	42.52	989	694	728	
Hàng cá nhân & Gia	34.52	231	172	223	
Hàng & Dịch vụ Côn	27.66	995	779	711	
Hóa chất	27.24	776	610	571	
Tài nguyên Cơ bản	12.39	665	592	639	
Điện, nước & xăng d	8.90	144	132	132	
Y tế	7.26	49	46	68	
Du lịch và Giải trí	6.13	164	154	170	
Xây dựng và Vật liệu	5.10	879	837	571	
Bất động sản	3.43	1,603	1,550	1,658	
Bảo hiểm	-2.3	68	70	51	
Ngân hàng	-3.8	2,870	2,984	2,442	
Dầu khí	-11.7	100	113	88	
Truyền thông	-13.1	77	89	92	
Bán lẻ	-21.0	522	660	438	
Công nghệ Thông tin	-23.7	591	774	620	
Dịch vụ tài chính	-25.3	1,173	1,570	1,158	

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Theo dấu dòng tiền "cá mập" 07/01/2025

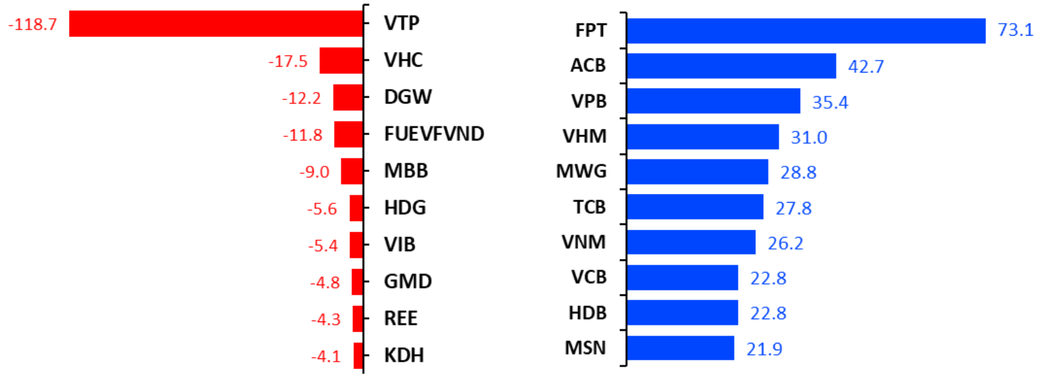
Nhóm cổ phiếu ngân hàng hút dòng tiền của nhà đầu tư tổ chức

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

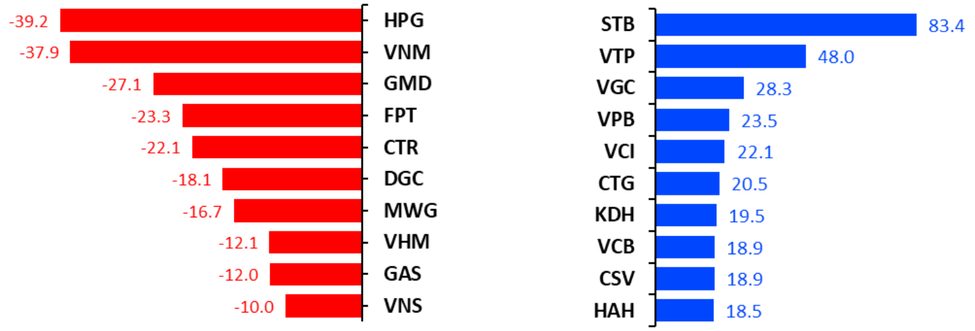
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	71	(12)	(399)	410
Tài nguyên Cơ bản	7	(43)	20	24
Truyền thông	1	(10)	9	1
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	(128)	43	98	(141)
Y tế	-	4	(3)	(2)
Hóa chất	16	(7)	(1)	8
Dịch vụ tài chính	(2)	48	(5)	(43)
Du lịch và Giải trí	13	(2)	(7)	9
Ngân hàng	162	154	(265)	111
Xây dựng và Vật liệu	18	26	(69)	43
Thực phẩm và đồ uống	37	(34)	(23)	57
Bán lẻ	17	(26)	29	(3)
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2	(13)	10	2
Hàng cá nhân & Gia dụng	2	8	(37)	29
Công nghệ Thông tin	73	(26)	(49)	75
Ô tô và phụ tùng	1	1	3	(4)
Bảo hiểm	(1)	8	(11)	4
Dầu khí	0	(4)	(4)	8
Tổng cộng	**289**	**116**	**(704)**	**588**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 07/01/2025

Hơn 85% ngân hàng dự báo lợi nhuận tăng trưởng trong năm 2025

Trong quý I/2025 và cả năm 2025, các tổ chức tín dụng kỳ vọng nhu cầu sử dụng dịch vụ ngân hàng của khách hàng cải thiện tốt hơn so với quý IV/2024 và năm 2024 khi nền kinh tế dự báo tiếp tục phục hồi. Trong đó, nhu cầu vay vốn tiếp tục được kỳ vọng cải thiện nhiều hơn nhu cầu gửi tiền và thanh toán. Các tổ chức tín dụng cho biết có thể sẽ điều chỉnh tăng nhẹ giá bình quân các sản phẩm, dịch vụ trong quý I/2025 và cả năm 2025, chủ yếu là tăng phí dịch vụ trong quý I/2025, có thể điều chỉnh tăng nhẹ mặt bằng lãi suất trong các quý cuối của năm 2025. Theo đó, lãi suất huy động và cho vay được dự báo tăng khoảng 0,2-0,3% trong cả năm 2025.

GDP của Việt Nam năm 2024 tăng 7.09%

Theo số liệu vừa công bố của Tổng cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý 4/2024 ước tính tăng 7.55% so với cùng kỳ năm trước. Như vậy GDP cả năm 2024 ước tăng 7.09% so với năm 2023. **Đà tăng này đóng góp đáng kể từ ngành dịch vụ và sản xuất công nghiệp.** Dịch vụ vẫn là nhóm đóng góp nhiều nhất vào giá trị tăng thêm của nền kinh tế, trên 49.46%. Theo Tổng cục Thống kê, giá trị tăng thêm khu vực này đạt 7.38% so với năm trước. Trong khi đó, công nghiệp và xây dựng tăng 8.24%, đóng góp 45.17% vào giá trị tăng thêm của nền kinh tế

Vốn FDI giải ngân năm 2024 đạt mức cao nhất từ trước tới nay

Tổng cục Thống kê, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2024 ước đạt 25,35 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm 2023, đánh dấu mức giải ngân cao nhất từ trước đến nay, **khẳng định niềm tin vững chắc của các nhà đầu tư quốc tế vào môi trường kinh doanh tại Việt Nam.** Về địa bàn đầu tư, Bắc Ninh tiếp tục dẫn đầu về thu hút vốn FDI với gần 5.12 tỷ USD, gấp hơn 2.8 lần so với năm 2023. Hải Phòng và TP.HCM lần lượt đứng thứ hai và ba với hơn 4.94 tỷ USD và 3.04 tỷ USD.

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 07/01/2025

Xu hướng: Giảm trong ngắn hạn

- VNINDEX đóng cửa ở mức 1,246.35 (-8.24 điểm, -0.66%) với thanh khoản duy trì ở mức trung bình 20 phiên. Thị trường có 82 mã xanh và 318 mã đỏ. Toàn bộ nhóm ngành lớn đều kết phiên trong sắc đỏ. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là VCB BID và VTP trong khi MSN GVR và HPG đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại mua ròng 112 tỷ đồng.

- Kỹ thuật: Nối tiếp đà giảm của thị trường ở phiên cuối tuần, VN-Index tiếp tục gặp áp lực từ phe bán và giảm hơn 8 điểm khi kết phiên giao dịch. VN-Index hiện đã tiến về vùng EMA200 về mức 1,246 điểm, với thân nến rộng thể hiện phe bán đang nắm quyền kiểm soát. Tại vùng hỗ trợ EMA200, chúng tôi kỳ vọng lực mua có thể xuất hiện để bắt đáy. Nếu tiếp tục thất bại quanh ngưỡng này, VN-Index có thể sẽ tiến về vùng 1,200-1,230 điểm để kiểm định lại.

- Chiến lược: Nhà đầu tư có thể duy trì quan sát và cân nhắc giảm vị thế tại các cổ phiếu vi phạm tín hiệu kỹ thuật. Trong ngắn hạn, xu hướng sideway vẫn đang được duy trì. Chiến lược giao dịch ngắn vẫn được ưu tiên và cần xem xét 2 ngưỡng hỗ trợ và kháng cự là 1,200 và 1,300.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường quay lại vùng 1,300
- Cơ sở: Thị trường được kì vọng giao dịch trong vùng 1,240-1,250
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục thủng hỗ trợ giảm xuống vùng 1,200 – 1,220

Danh mục cổ phiếu trading

06/01/2025 3:00 PM

ĐVT: nghìn đồng

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
TCM	Bán	46.2	49.1	46.2	6%	0%	46.2	31	0.00%	11/22/2024	Chạm cutloss
DRI	Giữ	12.9	14.4	12.10	12%	-6%	12.2	13	-5.43%	12/18/2024	
HAH	Giữ	49.05	52.9	47	8%	-4%	48.7	6	-0.82%	12/27/2024	
MWG	Bán	60.7	66.2	57.85	9%	-5%	57.9	2	-4.70%	1/2/2025	Chạm cutloss
SZC	Giữ	41.9	45.3	40.4	8%	-4%	41.3	0	-1.43%	1/6/2025	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	TLG	65.4	72.2	64.40	10.40%	TLG có phản ứng tốt tại EMA 50 với giá và thanh khoản cải thiện đáng kể, chờ đợi giá giảm về vùng 64.4 có thể mở mua ngay
2	SGP	26.8	31.1	25.5	16.04%	Cổ phiếu đang điều chỉnh về vùng tích lũy. Chờ đợi giá bật tăng trở lại có thể mở mua mới
3	CTG	37.2	40	35.5	7.53%	Dòng tiền có xu hướng đổ vào và giá cải thiện tốt. Hiện CTG đang có xu hướng điều chỉnh ngắn hạn. Kì vọng CTG hưởng lợi từ cho vay nhóm khách hàng đầu tư công trong thời gian tới

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MSN	74.5	78.9	70.7	6%	-5%	78.9	9	5.91%	08/09/2024	08/22/2024	4.84%
REE	66.9	73.8	64.6	10%	-3%	68.6	17	2.54%	08/12/2024	09/04/2024	3.70%
DHC	37.4	40.8	35.8	9%	-4%	37.5	18	0.27%	08/12/2024	09/05/2024	3.08%
VGT	15.2	17.9	14.5	18%	-5%	14.5	9	-4.61%	08/23/2024	09/05/2024	-1.33%
VHC	72.7	80	71.4	10%	-2%	71.4	2	-1.79%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
DPR	41.5	45.8	40.3	10%	-3%	40.3	2	-2.89%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
MBS	27.2	30	25.8	10%	-5%	31.0	9	13.97%	09/12/2024	09/25/2024	2.48%
MBB	23.8	25.9	23.4	9%	-2%	25.9	14	8.82%	09/10/2024	09/30/2024	2.61%
NLG	40.9	44.6	39.6	9%	-3%	40.2	16	-1.71%	09/12/2024	10/04/2024	1.13%
PHR	57.9	63.9	58.2	10%	1%	58.2	15	0.52%	09/16/2024	10/07/2024	2.47%
POW	13	15	12.5	15%	-4%	12.6	11	-3.08%	10/01/2024	10/16/2024	-0.98%
MBS	29.9	34.5	29.3	15%	-2%	29.3	4	-2.01%	10/10/2024	10/16/2024	-0.53%
KBC	27.7	32	26.8	16%	-3%	26.8	17	-3.25%	09/27/2024	10/22/2024	-1.63%
MBB	25.5	27.7	24.75	9%	-3%	24.8	11	-2.94%	10/10/2024	10/25/2024	-2.62%
HAH	42.5	47.5	40.4	12%	-5%	47.5	16	11.76%	10/18/2024	11/11/2024	-2.73%
VHC	73.2	80.1	72.3	9%	-1%	72.3	20	-1.23%	22/10/2024	11/19/2024	-5.10%
CTD	67.2	76.0	64.5	13%	-4%	64.5	15	-4.02%	28/10/2024	11/18/2024	-3.00%
PTB	63.5	73.0	61.8	14%	-4%	61.8	3	-2.68%	14/11/2024	11/19/2024	-2.17%
HPG	25.85	27.8	25.85	8%	0%	27.8	9	7.54%	11/22/2024	12/5/2024	3.14%
NTP	65.9	72.9	64.3	11%	-2%	64.3	4	-2.43%	12/13/2024	12/19/2024	-0.63%
MWG	60.7	66.5	59.8	10%	-1%	59.8	3	-1.48%	12/16/2024	12/19/2024	-0.72%
ACB	24.8	27.3	24.8	10%	0%	24.8	20	0.00%	11/22/2024	12/20/2024	2.17%
NHA	28.1	30.8	28.1	10%	0%	28.1	26	0.00%	11/27/2024	1/2/2025	2.23%
Hiệu quả trung bình							11	**0.75%**			**0.27%**

Sự kiện nổi bật

January 2025

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
29	30	31	1	2 Chỉ số PMI sản xuất ISM tháng 12	3	4
5	6 Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam	7 _ Chỉ số PMI dịch vụ ISM tháng 12 (Mỹ) _ Số lượng cơ hội việc làm JOLTs Mỹ tháng 11 (Mỹ)	8	9 Họp FOMC	10 _ Bảng lương phi nông nghiệp tháng 12 _ Tỷ lệ thất nghiệp tháng 12 _ Chỉ số niềm tin người tiêu dùng Michigan sơ bộ tháng 1	11
12	13	14 Chỉ số giá sản xuất (PPI) theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	15 _ Tỷ lệ lạm phát lõi theo tháng - Tháng 12 (Mỹ) _ Tỷ lệ lạm phát theo năm - Tháng 12 (Mỹ)	16 Đáo hạn HĐTL VN30F1M	17 _ Giấy phép xây dựng sơ bộ tháng 12 (Mỹ)	18
19	20	21	22	23	24	25
26	27	28 _ Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền theo tháng - Tháng 12 (Mỹ)	29	30 _ Quyết định lãi suất của Fed	31	1

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.